

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 573/2022/HS-ST
Ngày 23-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Long;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh;

Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 589/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 606/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Văn T**, sinh năm 1968 tại Bắc Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 10/23, khu phố BD 1, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn L (đã chết) và bà Trương Thị L1 (đã chết); vợ là Nguyễn Thị H3, có 02 con (sinh năm 1995 và 2003).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

- Bị hại: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1985 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Lê Đình H1**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ X, khu phố T2, phường Ph, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/4/2022, Cao Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-014.22 lưu thông trên đường thuộc khu phố V, phường Ph, thành phố B, hướng từ khu dân cư Ph vào đường Bùi Văn H. Khi đến đoạn giao nhau giữa đường Bùi Văn H và đường Võ N G, do thiếu chú ý quan sát, nên T đã để phần đầu bên phải xe ô tô va chạm và cán qua người chị Nguyễn Thị H đang đi bộ trên đường Bùi Văn H (hướng từ lề đường bên phải qua lề đường bên trái theo hướng di chuyển của xe ô tô) không đúng phần đường dành cho người đi bộ. Hậu quả chị Nguyễn Thị H bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 USB ghi lại hình ảnh xe ô tô biển số 61C-014.22 va chạm và cán qua người chị Nguyễn Thị H (lưu hồ sơ vụ án).

- 01 xe ô tô tải biển số 61C-014.22, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho Cao Văn T.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa (tất cả các vị trí được đo vào mép lề đường bên phải đường làm chuẩn, vị trí trụ điện số 35 bên lề trái đường Bùi Văn H làm mốc), đã xác định được như sau:

- Hiện trường: Mặt đường trải nhựa, bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn phân chia làm 02 phần đường hướng ngược lại với nhau. Hướng T C, LB đi ra đường Bùi Văn H (đường D10) mặt đường rộng 05m. Khu vực nơi xảy ra tai nạn hai bên lề là khoảng đất trống (hướng Bùi Văn H bên lề trái là nhà dân liền kề).

- Vị trí xe ô tô tải biển số 61C-014.22 dừng trên mặt đường nhựa, đầu hướng Bùi Văn H, đuôi hướng đường T C, LB. Đo từ tâm trục bánh xe phía trước bên hông phải đến mép lề bên phải làm chuẩn là 3m50, đo từ tâm trục bánh xe phía sau bên hông phải đến mép lề bên phải làm chuẩn là 3m55.

- Vị trí nạn nhân (chị Nguyễn Thị H) té ngã trên mặt đường nhựa: đo từ tâm vị trí nạn nhân ngã đến mép lề bên phải làm chuẩn là 5m75, đến vị trí tâm trước bánh xe phía sau bên hông trái của xe ô tô là 16m20. Từ vị trí trụ đèn số 35 bên lề trái đường Bùi Văn H đến tâm trục bánh trước, bên trái của xe ô tô làm mốc là 6m50.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đã xác định dấu vết xe ô tô tải biển số 61C-014.22 như sau: Cản xe phía trước hơi cong, trầy xước từ trước về sau. Mặt nạ phía trước có vết móp, lõm từ trước về sau.

Tại Bản kết luận giám định số: 1127/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Không đủ cơ sở kết luận có sự va chạm giữa xe ô tô biển số 61C-014.22 với nạn nhân Nguyễn Thị H.

- Phía trước xe ô tô biển số 61C-014.22 dấu vết cong vênh, biến dạng tại giữa mặt nạ xe, dấu vết lõm, cong vênh sau tại đoạn giữa cản trước, chiều từ trước ra sau; có đặc điểm va chạm với vật tày có tiết diện lớn gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 197/TT/2022 ngày 13/5/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Đồng Nai, kết luận nguyên nhân chết Nguyễn Thị H tử vong:

- Dấu hiệu chính: Đa vị trí tổn thương ngực, bụng, lưng và tay chân. Đa hình thái tổn thương: Bầm tím, xây xước, gãy vỡ xương, dập phổi, rách cơ hoành, đứt động mạch, bong thận, vỡ trực tràng.

- Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương. Chấn thương ngực gây gãy xương cung bên xương sườn 2, 3, 4, 5, 6 bên trái và cung sau xương sườn 8, 9, 10, 11, 12 bên trái, gãy đốt sống D7-D8. Rách cơ hoành trái, dập phổi hai bên dẫn đến chảy máu khoang ngực và xuất huyết dưới nội tâm mạc. Chấn thương vùng bụng và vùng chậu gây đứt động mạch thận trái, bong thận trái, vỡ trực tràng, vỡ phức tạp khung xương chậu và ngành mu trái, chảy máu ổ bụng.

- Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu 38,72mg/100ml.

Về trách nhiệm dân sự: Cao Văn T đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 380.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn bãi nại cho Cao Văn T.

Tại Cáo trạng số: 593/CT-VKSBH ngày 29/11/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố Cao Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không bào chữa và tranh luận gì về hành vi phạm tội. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; các văn bản tố tụng được tổng đạt đầy đủ và hợp lệ; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/4/2022, tại đoạn đường giao nhau giữa đường Bùi Văn H và đường Võ N G thuộc khu phố V, phường Ph, thành phố B, Cao Văn T đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-014.22, không chú ý quan sát phía trước nên đã để phần đầu bên phải xe ô tô va chạm và cán qua người chị Nguyễn Thị H đang qua đường không đúng phần đường quy định, gây tai nạn giao thông làm chị H tử vong. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Việc bị cáo điều khiển xe không chú ý quan sát đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến an toàn giao thông và tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được điều khiển xe không chú ý quan sát là vi phạm Luật Giao thông đường bộ nhưng vẫn tham gia giao thông dẫn đến tai nạn. Tuy nhiên, bị hại có một phần lỗi khi qua đường không đúng phần đường quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại; bị hại có 01 phần lỗi. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có

nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác, trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật nên bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo sẽ không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời, đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Đình H1 là người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 380.000.000 đồng và được anh H1 làm đơn bãi nại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả xe ô tô tải biển số 61C-014.22 cho chủ sở hữu là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018 và 2019); Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi, bổ sung năm 2022) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Văn T cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Cao Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- CC THADS TP. Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Ngô Hoàng Long